

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 29/2014/QĐ-UBND

Thái Bình, ngày 08 tháng 12 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong công tác quản lý hoạt động điểm truy cập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Thái Bình

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 03/12/2004;

Căn cứ Luật Viễn thông ngày 23/11/2009;

Căn cứ Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về Quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng;

Căn cứ Thông tư số 23/2013/TT-BTTTT ngày 24/12/2013 của Bộ Thông tin và Truyền thông Quy định về quản lý điểm truy cập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 56/TTr-STTTT ngày 28/11/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong công tác quản lý hoạt động điểm truy cập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Thái Bình.

Điều 2. Giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan hướng dẫn tổ chức thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn; các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Internet, các chủ điểm truy cập Internet công cộng, chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**

Phạm Văn Sinh

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

Trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong công tác quản lý hoạt động điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Thái Bình

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 29/2014/QĐ-UBND
ngày 08 tháng 12 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định về trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong công tác quản lý hoạt động điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Thái Bình.

2. Các nội dung khác về quản lý điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng thực hiện theo quy định tại Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về Quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng (viết tắt là Nghị định 72/2013/NĐ-CP); Thông tư số 23/2013/TT-BTTTT ngày 24/12/2013 của Bộ Thông tin và Truyền thông Quy định về quản lý điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng (viết tắt là Thông tư 23/2013/TT-BTTTT) và các quy định khác có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các sở, ngành liên quan; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp huyện); Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp xã); doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Internet; các chủ điểm truy nhập Internet công cộng; chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 3. Điều kiện hoạt động và thẩm quyền cấp giấy chứng nhận

Ngoài việc thực hiện các quy định tại Nghị định 72/2013/NĐ-CP và Thông tư 23/2013/TT-BTTTT, điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng còn phải thực hiện các quy định sau:

1. Thời gian hoạt động của điểm truy nhập Internet công cộng:

Đại lý Internet và điểm truy nhập Internet công cộng của doanh nghiệp không cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử được hoạt động trong thời gian từ 8 giờ sáng đến 22 giờ đêm.

2. Tổng diện tích các phòng máy của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng được quy định cụ thể như sau:

Khu vực thành phố Thái Bình tối thiểu 50 m²;

Khu vực thị trấn các huyện tối thiểu 40 m²;

Các khu vực còn lại tối thiểu 30 m².

3. Khoảng cách từ địa điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng tới cổng trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, trung học phổ thông có nhiều cấp học, trung tâm giáo dục thường xuyên từ 200 m trở lên.

Khoảng cách trên được hiểu là chiều dài đường bộ ngắn nhất từ cửa chính hoặc cửa phụ của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng tới cổng chính hoặc cổng phụ của trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, trung học phổ thông có nhiều cấp học, trung tâm giáo dục thường xuyên và chiều ngược lại.

4. Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện việc cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại, thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.

Chương II

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC SỞ, NGÀNH, ỦY BAN NHÂN DÂN CÁC CẤP, CÁC TỔ CHỨC, DOANH NGHIỆP

Điều 4. Phân cấp trách nhiệm quản lý nhà nước đối với điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng

1. Sở Thông tin và Truyền thông chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về quản lý nhà nước đối với hoạt động của điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh.

2. Các sở, ngành trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông trong công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động của điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.

3. Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã thực hiện quản lý nhà nước đối với hoạt động của điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng tại địa phương theo thẩm quyền.

Điều 5. Trách nhiệm của sở, ngành, cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Tiếp nhận, hướng dẫn, kiểm tra thành phần hồ sơ đề nghị cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng tại bộ phận một cửa của Sở Thông tin và Truyền thông theo quy định;

b) Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện (qua Phòng Văn hóa và Thông tin huyện, thành phố) kiểm tra thực tế điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn;

c) Cấp mới, cấp sửa đổi, bổ sung, quyết định gia hạn, cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng theo mẫu 01a/GCN, 01b/GCN, 02/QĐ ban hành kèm theo Quy định này;

d) Thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng khi chủ điểm vi phạm các quy định của Quy định này và các quy định pháp luật khác có liên quan;

đ) Xây dựng và trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy trình thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực tế và cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng áp dụng trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Điều 8, Điều 9, Điều 10 Thông tư số 23/2013/TT-BTTTT;

e) Tổng hợp, cập nhật và công khai danh sách các điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng được cấp và bị thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên Cổng thông tin điện tử của Sở Thông tin và Truyền thông;

g) Cập nhật danh sách các trò chơi G1 đã được phê duyệt nội dung, kịch bản và danh sách các trò chơi G1 đã bị thu hồi quyết định phê duyệt nội dung, kịch bản trên Cổng thông tin điện tử của Sở Thông tin và Truyền thông;

h) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện và các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Internet, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử tổ chức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng và phổ biến các quy định của pháp luật tới các chủ điểm truy nhập Internet công cộng, chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh;

i) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan, các địa phương tổ chức kiểm tra, thanh tra định kỳ và đột xuất các điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn. Xử lý các hành vi vi phạm theo chức năng, quyền hạn được pháp luật quy định;

k) Hướng dẫn thực hiện thống nhất trên địa bàn tỉnh các nội dung: Biển hiệu điểm truy nhập Internet công cộng, biển hiệu điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng; nội quy sử dụng dịch vụ Internet, nội quy sử dụng dịch vụ trò chơi điện tử; niêm yết danh sách cập nhật trò chơi G1, niêm yết giá cước tại các điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng;

l) Hướng dẫn cơ quan chuyên môn cấp huyện trong việc quản lý, thanh tra, kiểm tra, thống kê, báo cáo tình hình hoạt động của điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh;

m) Là cơ quan đầu mối, chủ trì, phối hợp với các các sở, ngành có liên quan, các tổ chức đoàn thể, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp kết quả thực hiện, đề xuất các biện pháp quản lý phù hợp, báo cáo định kỳ, đột xuất về Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Thông tin và Truyền thông theo quy định.

2. Công an tỉnh

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan chức năng thực hiện các biện pháp nghiệp vụ để bảo đảm an toàn mạng lưới, an ninh thông tin trong hoạt động Internet và xử lý các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật;

b) Chỉ đạo các đơn vị nghiệp vụ, công an huyện, thành phố hướng dẫn, kiểm tra các điểm truy nhập Internet công cộng và các điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng chấp hành các quy định về bảo đảm an ninh trật tự, công tác phòng cháy, chữa cháy;

c) Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Ủy ban nhân dân cấp huyện tuyên truyền, hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về phòng, chống cháy, nổ đối với các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ, điểm truy nhập Internet công cộng, điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng và các tổ chức, cá nhân có liên quan;

d) Tổng hợp, báo cáo và đề xuất các biện pháp quản lý đối với các điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Chịu trách nhiệm trước pháp luật trong việc cấp và thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp có đăng ký kinh doanh hoạt động điểm truy nhập Internet công cộng, điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng;

b) Xử lý vi phạm các quy định về đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật đối với các doanh nghiệp có đăng ký kinh doanh hoạt động điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng; thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và yêu cầu doanh nghiệp làm thủ tục giải thể theo quy định của Luật Doanh nghiệp;

c) Thực hiện báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình cấp và thu hồi giấy đăng ký doanh nghiệp có đăng ký hoạt động điểm truy nhập Internet công cộng, điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể có liên quan tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn pháp luật về Internet cho học sinh, sinh viên; hướng dẫn, tạo điều kiện, định hướng cho học sinh, sinh viên sử dụng Internet vào các hoạt động có ích phục vụ thiết thực trong học tập;

b) Chỉ đạo các nhà trường, các trung tâm giáo dục, phối hợp với hội phụ huynh học sinh tổ chức triển khai các biện pháp quản lý, giám sát học sinh, sinh viên để tránh khỏi các tác động tiêu cực của nội dung thông tin, ứng dụng có hại trên Internet;

c) Tổng hợp, báo cáo và đề xuất các biện pháp quản lý đối với học sinh, sinh viên, các điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh.

5. Sở Lao động Thương binh và Xã hội

Phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn pháp luật về Internet và tổ chức thực hiện các biện pháp nhằm bảo vệ trẻ em, thanh thiếu niên tránh khỏi những nội dung thông tin, ứng dụng có hại trên Internet.

6. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí bảo đảm công tác tuyên truyền, tập huấn, phổ biến giáo dục pháp luật, công tác quản lý hoạt động của điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.

7. Các sở, ngành, cơ quan có liên quan

Thủ trưởng các sở, ngành, cơ quan có liên quan trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được giao chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quản lý hoạt động điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh theo Quy định này và các quy định khác có liên quan.

8. Báo Thái Bình, Đài Phát thanh và Truyền hình Thái Bình

Tăng thời lượng phát sóng, đăng tin, bài để phổ biến Quy định này và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan nhằm tạo bước chuyển biến nhận thức một cách mạnh mẽ cho người dân tuân thủ pháp luật; thông báo kết quả các đợt thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm.

Điều 6. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được giao chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quản lý hoạt động điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn theo Quy định này và các quy định khác có liên quan.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh cá thể có đăng ký kinh doanh hoạt động điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng cho các tổ chức, cá nhân trên địa bàn theo quy định.

3. Chỉ đạo, hướng dẫn Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn trong việc quản lý hoạt động của các điểm truy nhập internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng; tổ chức tuyên truyền phổ biến pháp luật về Internet và trò chơi điện tử tại địa phương.

4. Bố trí kinh phí hàng năm để thực hiện công tác tuyên truyền; công tác kiểm tra, thanh tra việc cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn quản lý.

5. Ủy ban nhân dân cấp huyện giao nhiệm vụ cho Phòng Văn hóa và Thông tin:

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan, các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Internet quản lý, tuyên truyền phổ biến pháp luật tới các chủ điểm truy nhập Internet công cộng, chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn quản lý;

b) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan thanh tra, kiểm tra việc cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và trò chơi điện tử công cộng tại địa phương để bảo đảm tất cả các điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng được thanh tra, kiểm tra ít nhất 01 lần/ năm;

c) Tham gia phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông kiểm tra thực tế điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn khi có yêu cầu;

d) Đề xuất với Sở Thông tin và Truyền thông thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn quản lý theo quy định;

đ) Tổng hợp, báo cáo định kỳ 06 tháng một (01) lần theo mẫu 01/BC ban hành kèm theo Quy định này hoặc báo cáo đột xuất về tình hình quản lý hoạt động của điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng tại địa phương về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 7. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được giao chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện trong việc quản lý hoạt động điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn theo Quy định này và các quy định khác có liên quan;

2. Tuyên truyền, phổ biến trên các phương tiện thông tin đại chúng các quy định của pháp luật đối với việc khai thác và sử dụng dịch vụ truy nhập Internet, trò chơi điện tử công cộng;

3. Chỉ đạo Trưởng thôn, Tổ trưởng dân phố phối hợp với cộng đồng dân cư kiểm tra, giám sát, theo dõi thời gian hoạt động, công tác giữ gìn an ninh trật tự của các điểm truy nhập Internet công cộng, điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên địa bàn quản lý và báo cáo ngay cấp có thẩm quyền xử lý khi phát hiện vi phạm;

4. Thành lập tổ kiểm tra do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã làm tổ trưởng, tổ chức kiểm tra, kịp thời phát hiện các hành vi vi phạm của các điểm truy nhập Internet công cộng, điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên địa bàn quản lý để xử lý và đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật;

5. Tham gia hỗ trợ và phối hợp với các cơ quan chức năng trong công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý các vi phạm tại các điểm truy nhập Internet công cộng, điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn;

6. Thực hiện báo cáo định kỳ 06 tháng một (01) lần hoặc đột xuất về tình hình quản lý các điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng tại địa phương theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân cấp huyện (trực tiếp qua phòng Văn hóa và Thông tin).

Điều 8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc các cấp và các tổ chức đoàn thể

1. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức thành viên phối hợp chỉ đạo tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân thực hiện nghiêm các quy định của Nhà nước về các hoạt động cung cấp, kinh doanh, sử dụng dịch vụ truy nhập Internet, trò chơi điện tử và giám sát thực hiện Quy định này.

2. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Phụ nữ và Tổ chức Công đoàn các cấp tăng cường công tác quản lý, giám sát đoàn viên, hội viên thực hiện nghiêm các quy định của Nhà nước về các hoạt động cung cấp, kinh doanh, sử dụng dịch vụ truy nhập Internet, trò chơi điện tử.

3. Phối hợp với các sở, ngành, nhà trường và hội phụ huynh học sinh ở địa phương trong công tác tuyên truyền giáo dục, quản lý ngăn chặn học sinh, sinh viên sử dụng dịch vụ truy nhập Internet, trò chơi điện tử trái quy định của pháp luật ảnh hưởng đến học tập và gây ra hậu quả tiêu cực.

Điều 9. Trách nhiệm của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Internet

1. Tạm ngừng hoặc ngừng cung cấp dịch vụ đối với điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng vi phạm hợp đồng đã ký với nhà cung cấp dịch vụ, vi phạm các hành vi bị nghiêm cấm qui định tại Điều 5 Nghị định 72/2013/NĐ-CP hoặc khi có văn bản yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

2. Mỗi năm một (01) lần doanh nghiệp có trách nhiệm phối hợp cùng cơ quan quản lý nhà nước tổ chức tập huấn hướng dẫn các quy định của pháp luật về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ truy nhập Internet, trò chơi điện tử cho các chủ điểm truy nhập Internet công cộng, điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng mà doanh nghiệp đã ký hợp đồng.

3. Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc có liên quan chịu trách nhiệm kiểm tra, thống kê, báo cáo định kỳ 06 tháng một (01) lần theo mẫu 02/BC ban hành kèm theo Quy định này hoặc đột xuất về tình hình hoạt động của điểm truy nhập Internet công

cộng, điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng do đơn vị quản lý về Ủy ban nhân dân huyện, thành phố (qua phòng Văn hóa và Thông tin).

4. Chịu trách nhiệm quản lý, kiểm tra, thống kê, báo cáo định kỳ 03 tháng (trước ngày 10 của tháng đầu của quý sau) theo quy định và đột xuất về tình hình hoạt động của điểm truy nhập Internet công cộng, điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng do doanh nghiệp ký hợp đồng về Sở Thông tin và Truyền thông.

5. Phối hợp cung cấp các cơ sở dữ liệu để phục vụ cho công tác thanh tra, kiểm tra và tạo điều kiện thuận lợi để các ngành chức năng, các cấp chính quyền thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra về quản lý dịch vụ Internet trên địa bàn.

6. Chịu sự thanh tra, kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ truy nhập Internet, trò chơi điện tử.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 10. Khen thưởng

Tổ chức, cá nhân thực hiện tốt Quy định về quản lý hoạt động của điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng thì được xét khen thưởng theo quy định của pháp luật.

Điều 11. Xử lý vi phạm

1. Các tổ chức, cá nhân tham gia cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet tại điểm truy nhập Internet công cộng, điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh nếu có hành vi vi phạm pháp luật, tùy theo mức độ vi phạm bị xử phạt theo quy định tại Nghị định số 174/2013/NĐ-CP ngày 13/11/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt hành chính trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin và tần số vô tuyến điện và các quy định khác có liên quan.

2. Thủ trưởng các sở, ngành có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện trong công tác quản lý hoạt động điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trong lĩnh vực hoặc trên địa bàn mình quản lý; nếu để cán bộ, công chức trong quá trình thực thi nhiệm vụ có hành vi vi phạm pháp luật, tùy theo mức độ vi phạm, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương và cán bộ, công chức sẽ bị xử lý kỷ luật theo Nghị định số 34/2011/NĐ-CP ngày 17/5/2011 của Chính phủ về quy định xử lý kỷ luật đối với công chức và các quy định khác có liên quan.

Điều 12. Khiếu nại, tố cáo

Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Internet, chủ điểm truy nhập Internet công cộng, chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng và các tổ chức, cá nhân có

quyền khiếu nại, tố cáo theo quy định hiện hành. Thẩm quyền, trình tự, thủ tục giải quyết khiếu nại, tố cáo thực hiện theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

Điều 13. Điều khoản chuyển tiếp

Trước ngày 10/02/2015, các điểm truy nhập Internet công cộng có cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử đang hoạt động theo quy định tại Nghị định 97/2008/NĐ-CP ngày 28 tháng 8 năm 2008 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin điện tử có nghĩa vụ chuyển đổi, đáp ứng các điều kiện tại Nghị định 72/2013/NĐ-CP, Thông tư 23/2013/TT-BTTTT và Quy định này.

Điều 14. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; Thủ trưởng các sở, ngành doanh nghiệp, tổ chức; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã có trách nhiệm triển khai, hướng dẫn, chỉ đạo, tổ chức, kiểm tra việc thực hiện Quy định này.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh, cần sửa đổi, bổ sung Quy định này, các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân kịp thời phản ánh về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**

Phạm Văn Sinh

Mẫu số 01a/GCN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 29/2014/QĐ-UBND ngày 08 tháng 12 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình)

UBND TỈNH THÁI BÌNH
SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số GCN:.....

Thái Bình, ngày tháng năm 20.....

GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG ĐIỂM CUNG CẤP DỊCH VỤ
TRÒ CHƠI ĐIỆN TỬ CÔNG CỘNG
(Có giá trị đến ngày.....tháng.....năm....)
Cấp lần đầu ngày.....tháng.....năm.....
Sửa đổi, bổ sung/cấp lại ngày.....tháng.....năm.....
(Áp dụng đối với chủ điểm là cá nhân)

SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG TỈNH THÁI BÌNH

CHỨNG NHẬN:

Họ và tên chủ điểm:.....
Số CMND:; Ngày cấp: / / ; Nơi cấp:.....
Địa chỉ nơi ở hiện tại:.....
Điện thoại :..... Fax:.....
Địa chỉ thư điện tử:.....
Số giấy chứng nhận ĐKKD:.....

Đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng theo các quy định sau đây:

1. Tên điểm:
2. Địa chỉ của điểm (số nhà, thôn/phố, xã/phường/thị trấn, quận/huyện/thị xã/thành phố, tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương):.....
3. Tổng diện tích các phòng máy (m²):

Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử chỉ được hoạt động tại địa chỉ quy định tại điểm 2 Giấy chứng nhận này, không được hoạt động từ 22 giờ đêm đến 8 giờ sáng hôm sau, duy trì đáp ứng đầy đủ các điều kiện hoạt động và thực hiện các quyền, nghĩa vụ quy định tại Điều 5 Thông tư số 23/2013/TT-BTTTT ngày 24/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về quản lý điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trong suốt thời gian hoạt động./.

GIÁM ĐỐC

(Ký, ghi rõ họ và tên & đóng dấu)

Mẫu số 01b/GCN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 29/2014/QĐ-UBND ngày 08 tháng 12 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình)

UBND TỈNH THÁI BÌNH
SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số GCN:.....

Thái Bình, ngày tháng.....năm 20...

GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG ĐIỂM CUNG CẤP DỊCH VỤ
TRÒ CHƠI ĐIỆN TỬ CÔNG CỘNG
(Có giá trị đến ngày....tháng....năm....)
Cấp lần đầu ngày.....tháng.....năm.....
Sửa đổi, bổ sung/cấp lại ngày....tháng....năm.....
(Áp dụng đối với chủ điểm là tổ chức, doanh nghiệp)

SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG TỈNH THÁI BÌNH

CHỨNG NHẬN:

Tên chủ điểm:.....
Số giấy chứng nhận ĐKKD hoặc số quyết định thành lập:.....
Địa chỉ trụ sở chính:.....
Điện thoại :.....Fax:.....
Địa chỉ thư điện tử:.....

Đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng theo các quy định sau đây:

1. Tên điểm:
2. Địa chỉ của điểm (số nhà, thôn/phố, xã/phường/thị trấn, huyện/thành phố, tỉnh Thái Bình):.....
3. Người quản lý trực tiếp điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng:
 - a) Họ và tên:.....
 - b) Điện thoại:
 - c) Số CMND: ; Ngày cấp: / / ; Nơi cấp:.....
4. Tổng diện tích các phòng máy (m²):

Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử chỉ được hoạt động tại địa chỉ quy định tại điểm 2 Giấy chứng nhận này, không được hoạt động từ 22 giờ đêm đến 8 giờ sáng hôm sau, duy trì đáp ứng đầy đủ các điều kiện hoạt động và thực hiện các quyền, nghĩa vụ quy định tại Điều 5 Thông tư số 23/2013/TT-BTTTT ngày 23/12/2013 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về quản lý điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trong suốt thời gian hoạt động./.

GIÁM ĐỐC

(Ký, ghi rõ họ và tên & đóng dấu)

Mẫu số 02/QĐ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 29/2014/QĐ-UBND ngày 08 tháng 12 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình)

UBND TỈNH THÁI BÌNH
SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số Quyết định:.....

Thái Bình, ngày.....tháng.....năm 20...

QUYẾT ĐỊNH GIA HẠN
GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG ĐIỂM CUNG CẤP
DỊCH VỤ TRÒ CHƠI ĐIỆN TỬ CÔNG CỘNG

GIÁM ĐỐC SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

- Căn cứ Quyết định số 2190/QĐ-UBND ngày 08/8/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức, bộ máy của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Thái Bình

- Căn cứ Quyết định số /2014/QĐ-UBND ngày / /2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định trách nhiệm trong quản lý hoạt động điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Thái Bình.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Gia hạn thời gian có hiệu lực của Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng số.....cấp ngày..... tháng..... năm.....của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng...(tên điểm), địa chỉ:.....đến ngày.....tháng.....năm.....

Điều 2. Chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng có trách nhiệm thi hành quyết định này./.

GIÁM ĐỐC

(Ký, ghi rõ họ và tên & đóng dấu)

Mẫu số 01/BC

(Ban hành kèm theo Quyết định số 29/2014/QĐ-UBND ngày 08 tháng 12 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình)

UBND HUYỆN/THÀNH PHỐ

.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /BC-UBND

....., ngày tháng năm 20.....

BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG

Của các điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng (năm 20.....)

Kính gửi: Sở Thông tin và Truyền thông

Ủy ban nhân dân các huyện/thành phố báo cáo công tác quản lý và tình hình hoạt động của các điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn từ / /20 đến hết ngày / /20 như sau:

1. Công tác quản lý nhà nước

a) Các hoạt động chính (phổ biến pháp luật, thanh, kiểm tra, các hoạt động khác)

b) Các văn bản huyện, thành phố mới ban hành (kèm theo bản copy hoặc đường link)

2. Tình hình hoạt động và tuân thủ pháp luật của các điểm truy nhập Internet công cộng không cung cấp trò chơi điện tử và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng

3. Số lượng các điểm truy nhập Internet công cộng không cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử tính đến ngày / /20...

STT	Loại điểm	Số lượng
1	Đại lý Internet	
2	Điểm cung cấp dịch vụ của doanh nghiệp Internet	
3	Điểm truy nhập Internet công cộng tại nhà hàng, khách sạn, sân bay, quán café và các điểm công cộng khác	
Tổng số		

4. Số lượng các điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng tính đến ngày / /20...

STT	Loại điểm	Số lượng
1	Đại lý Internet	
2	Điểm cung cấp dịch vụ của doanh nghiệp Internet	
3	Điểm truy nhập Internet công cộng tại nhà hàng, khách sạn, sân bay, quán café và các điểm công cộng khác	
4	Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng không kết nối Internet	
Tổng số		

5. Khó khăn, vướng mắc, kiến nghị, đề xuất.

**TM. ỦY BAN NHÂN HUYỆN/THÀNH PHỐ
CHỦ TỊCH**

(ký, ghi rõ họ và tên và đóng dấu)

Mẫu số 02/BC

(Ban hành kèm theo Quyết định số 29/2014/QĐ-UBND ngày 08 tháng 12 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình)

DN cung cấp dịch vụ Internet
Tên đơn vị trực thuộc DN cung cấp
dịch vụ Internet

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BC-.....

....., ngày tháng năm 20.....

BÁO CÁO

Tổng hợp số liệu chi tiết điểm truy nhập Internet công cộng
trên địa bàn huyện/ thành phố

Kỳ báo cáo:/20...

Kính gửi: Ủy ban nhân dân huyện/thành phố.....

1. Số lượng thuê bao của điểm truy nhập Internet công cộng

1.1. Số tăng trong kỳ:

1.2. Số giảm trong kỳ:

1.3. Số có đến cuối kỳ báo cáo: (số lượng thuê bao đến cuối kỳ báo cáo là tổng số thuê bao đang tồn tại và đang hoạt động tính đến ngày cuối của kỳ báo cáo)

2. Danh sách điểm truy nhập Internet công cộng trên địa bàn có đến cuối kỳ báo cáo: (báo cáo đầy đủ danh sách điểm truy nhập Internet công cộng trong kỳ báo cáo đầu tiên. Các kỳ sau chỉ cập nhật những điểm phát triển mới, những điểm hủy hợp đồng)

TT	Tên điểm/ Tên chủ điểm	Địa chỉ (ghi chi tiết)	Số điện thoại liên hệ	Hợp đồng đại lý ký với doanh nghiệp		Phương thức kết nối Internet (*)	Loại điểm truy nhập internet công cộng (**)			Ghi chú
				Số hợp đồng	Ngày ký		Điểm của Doanh nghiệp	Đại lý Internet	Điểm truy nhập khác (***)	
1										
2										
....										

Ghi chú:

(*) : Ghi hình thức kết nối internet mà điểm truy nhập internet công cộng đang sử dụng (xDSL, FTTH, Kênh thuê riêng, ...).

(**) : Loại điểm truy nhập internet công cộng: Chỉ cần đánh dấu "X" vào ô tương ứng với loại điểm truy nhập.

(***) : Điểm truy nhập khác bao gồm: điểm truy nhập internet công cộng tại nhà hàng, khách sạn, quán cà phê và các điểm công cộng khác.

3. Những khó khăn, vướng mắc (nếu có):**4. Đề xuất, kiến nghị (nếu có):**

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Ký, ghi rõ họ tên)

....., ngày tháng năm 20...

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)